

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 09 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng học sinh, sinh viên khóa XI
đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ DUNG QUẤT**

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ- LĐTĐBXH ngày 03/07/2009 của Bộ Trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường cao đẳng nghề kỹ thuật công nghệ Dung Quất;

Căn cứ Quyết định số 978/QĐ- LĐTĐBXH ngày 01/07/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng nghề KTCN Dung Quất;

Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ- LĐTĐ&XH ngày 24/12/2007 của Bộ Trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội ban hành quy chế công tác học sinh- sinh viên trong các cơ sở dạy nghề hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định 177/QĐ-CDN ngày 22/09/2011 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề KTCN Dung Quất về quy định đánh giá kết quả học tập rèn luyện của HSSV;

Xét đề nghị của Trường Phòng Công tác học sinh, sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay khen thưởng cho 53 học sinh, sinh viên khóa XI đã đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện (có danh sách và mức thưởng kèm theo).

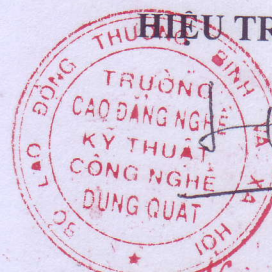
Hình thức khen thưởng: Giấy khen và 200.000đ/mỗi học sinh, sinh viên.

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng, Phòng – Khoa, các bộ phận liên quan, học sinh sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Nơi Điều 2;
- Lưu VT, CTHSSV.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Hồng Cây



DANH SÁCH HỌC SINH SINH VIÊN KHÓA XI
ĐẠT THÀNH TÍCH CAO TRONG HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN
(Kèm theo Quyết định số: 403/QĐ-CDN, ngày 29 tháng 09 năm 2015)

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nghề	Lớp	Xếp loại TN	Khoa nghề
1	Phạm Thanh Hoàng	19-10-1992	Điện công nghiệp	CDDCN12A1	Giỏi	Điện - Điện tử
2	Đặng Xuân Tinh	26-06-1993	Điện công nghiệp	CDDCN12A1	Giỏi	
3	Phan Công Thịnh	07-12-1993	Điện công nghiệp	CDDCN12A1	Giỏi	
4	Lê Anh Vũ	24-06-1994	Điện công nghiệp	CDDCN12A1	Giỏi	
5	Nguyễn Hữu Huệ	26-10-1991	Điện công nghiệp	DCN12B1	Giỏi	
6	Nguyễn Hữu Huy	15-12-1992	Điện công nghiệp	DCN12B1	Giỏi	
7	Lê Văn Luân	15-05-1997	Điện công nghiệp	DCN12B1	Giỏi	
8	Điền Dút	10-03-1993	Vận hành thiết bị CBDK	CDVHT12A1	Giỏi	
9	Trần Hoàng Lâm	21-04-1994	Vận hành thiết bị CBDK	CDVHT12A1	Giỏi	Công nghệ lọc hóa dầu
10	Nguyễn Quang Lập	22-09-1988	Vận hành thiết bị CBDK	CDVHT12A1	Giỏi	
11	Bùi Thị Thảo Linh	13-05-1994	Vận hành thiết bị CBDK	CDVHT12A1	Giỏi	
12	Lê Thanh Nam	21-10-1993	Vận hành thiết bị CBDK	CDVHT12A1	Giỏi	
13	Trần Văn Tấn	16-11-1994	Vận hành thiết bị CBDK	CDVHT12A1	Giỏi	
14	Hồ Sỹ Thuyền	08-08-1993	Vận hành thiết bị CBDK	CDVHT12A1	Giỏi	
15	Trương Thị Thu Thủy	05-11-1993	Vận hành thiết bị CBDK	CDVHT12A1	Giỏi	
16	Đỗ Thị Hưng Trang	10-11-1992	Vận hành thiết bị CBDK	CDVHT12A1	Giỏi	
17	Nguyễn Xuân Hữu	15-11-1994	Công nghệ ô tô	CDCNT12A1	Giỏi	Cơ khí động lực
18	Nguyễn Văn Duy	11-06-1994	Công nghệ ô tô	CNT12B1	Giỏi	
19	Nguyễn Thanh Hòa	12-02-1995	Công nghệ ô tô	CNT12B1	Giỏi	
20	Hồ Văn Thương	10-04-1994	Công nghệ ô tô	CNT12B1	Giỏi	
21	Nguyễn Văn Tính	23-03-1994	Công nghệ ô tô	CNT12B1	Giỏi	
22	Trần Như Hoàng	22-02-1993	Bảo trì hệ thống TBCK	CDBCK12A1	Giỏi	
23	Hồ Nhật Nam	24-11-1994	Bảo trì hệ thống TBCK	CDBCK12A1	Giỏi	
24	Bùi Quốc Trình	22-04-1994	Bảo trì hệ thống TBCK	CDBCK12A1	Giỏi	
25	Nguyễn Chí Tường	01-01-1992	Bảo trì hệ thống TBCK	CDBCK12A1	Giỏi	Cơ khí chế tạo
26	Trịnh Hồng Hà	25-01-1994	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
27	Nguyễn Văn Hoanh	10-12-1994	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
28	Trần Văn Nơ	20-01-1992	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
29	Huỳnh Văn Phong	14-08-1992	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
30	Nguyễn Đức Trọng	08-01-1991	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
31	Bùi Văn Việt	12-04-1993	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
32	Huỳnh Sỹ Vu	17-01-1993	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
33	Bùi Văn Kiệt	19-07-1994	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
34	Phạm Hồng Quốc	24-11-1994	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
35	Phạm Trọng	08-01-1993	Hàn	CDHAN12A1	Giỏi	
36	Trần Duy Mến	29-11-1994	Hàn	HAN12B1	Giỏi	
37	Đoàn Văn Thái	24-05-1997	Hàn	HAN12B2	Giỏi	
38	Đỗ Văn Ba	26-03-1989	Cắt gọt kim loại	HAN12B2	Giỏi	
39	Nguyễn Tài Công	23-05-1993	Cắt gọt kim loại	CDCGK12A1	Giỏi	
40	Cao Bá Diễm	22-10-1994	Cắt gọt kim loại	CDCGK12A1	Giỏi	
41	Lê Anh Đức	07-04-1993	Cắt gọt kim loại	CDCGK12A1	Giỏi	
42	Nguyễn Văn Thanh	07-01-1994	Cắt gọt kim loại	CDCGK12A1	Giỏi	

43	Hồ Duy	Vương	10-06-1994	Cắt gọt kim loại	CDGGK12A1	Giỏi	Kỹ thuật tổng hợp
44	Võ Đình	Hồ	10-10-1993	Cắt gọt kim loại	CGK12B1	Giỏi	
45	Đoàn Thị Ngọc	Diễm	01-11-1973	May thời trang	CDMAY12A1	Giỏi	
46	Nguyễn Văn	Pháp	20-01-1971	May thời trang	CDMAY12A1	Giỏi	
47	Phạm Minh	Tâm	28-09-1982	May thời trang	CDMAY12A1	Giỏi	
48	Trương Văn	Viên	24-06-1977	May thời trang	CDMAY12A1	Giỏi	
49	Đỗ Thế	Bảo	01-01-1974	May thời trang	CDMAY12A1	Giỏi	
50	Nguyễn Thị Hà	Diệp	24-09-1975	May thời trang	TCMAY12A1	Giỏi	
51	Vũ Thị Thiên	Kim	08-01-1975	May thời trang	TCMAY12A1	Giỏi	
52	Phan Thị	Thủy	08-01-1974	May thời trang	TCMAY12A1	Giỏi	
53	Nguyễn Thị Lệ	Trà	30-12-1973	May thời trang	TCMAY12A1	Giỏi	

Danh sách này gồm 53 HSSV.